

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 140/2018/HS-ST
Ngày 09/8/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Huệ

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Đỗ Thị Hằng Huệ

Ông Đào Văn Nghiệp

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hằng-Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* Ông Vũ Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 127/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử ngày 27 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

1/ Phạm Văn T sinh năm 1992; HKTT: Thôn N H, Xã N T, Huyện N H, Tỉnh N Đ; Nơi ở: Lang thang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Văn P và bà: Vũ Thị X; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: 21/3/2018; Có mặt.

2/ Vũ Văn Đ sinh năm 1992; HKTT và nơi ở: Thôn N H, Xã N T, Huyện Ng H, Tỉnh N Đ; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Văn R và bà: Nguyễn Thị T; Vợ: Đặng Thanh M; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: 21/3/2018; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h ngày 21/3/2018, tại khu vực cổng chợ tạm Nghĩa Dũng, Phường Phúc Xá, Quận Ba Đình, Hà Nội, tổ công tác đội CSĐTTP về ma túy – CAQ Ba Đình qua kiểm tra đã phát hiện Phạm Văn T và Vũ Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã đưa T và Đ về trụ sở để giải quyết.

Theo bản Kết luận giám định số 2083/KLGD-PC54 ngày 29/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy là heroin, trọng lượng: 0,517 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn T và Vũ Văn Đ khai nhận như sau: Khoảng 10h ngày 21/3/2018 khi T đang ở Xuân Đình thì Đạt dùng số điện thoại 0965363392 gọi đến số điện thoại 0976428690 của T để rủ đi mua heroin về sử dụng, T đồng ý. Khoảng 30 phút sau Đ đi xe máy honda Vision màu trắng BKS: 26 B2 -19310 đến đón Tuấn sau đó Tuấn Chở Đạt đến khu vực ngõ 32 Nghĩa Dũng. Tại đây, Đạt đưa cho Tuấn 600.000 đồng để mua heroin, Tuấn bảo Đạt đứng chờ ở đầu ngõ, còn T đi bộ vào trong ngõ gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 03 gói heroin hết 600.000 đồng. Mua xong, T cầm 03 gói heroin trên tay quy lại đầu ngõ gặp Đ rồi cùng nhau đi tìm nơi sử dụng. Khi cả hai đến khu vực cổng chợ tạm Nghĩa Dũng thì bị công an kiểm tra hành chính bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Đối với đối tượng bán ma túy cho T, Cơ quan điều tra không làm rõ được lai lịch nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với chiếc xe máy honda Vision màu trắng BKS 26B2-193.10 thu giữ của Đạt, quá trình điều tra xác định được chủ sở hữu của chị Đặng Thanh M sinh năm 1994 trú tại Thôn N H, Xã N T, Huyện Ng H, Tỉnh N Đ là vợ của Đ, không liên quan đến việc phạm tội của Đạt nên cơ quan điều tra trả lại chiếc xe máy trên cho chị M.

Bản cáo trạng số 125/CT-VKS ngày 22/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình đã truy tố: Phạm Văn T và Vũ Văn Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn T và Vũ Văn Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình trong phần luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng số 125/CT-VKS ngày 22/6/2018 và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 18 tháng đến 22 tháng tù giam, Vũ Văn Đ từ 18 tháng đến 22 tháng tù giam; Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có ma túy heroine đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của cán bộ giám định và đương sự; Tịch thu sung công quỹ nhà nước 02 điện thoại di động cũ; Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với 02 bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo Phạm Văn T và Vũ Văn Đ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ba Đình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, các biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, biên bản niêm phong tang vật lập ngày 21/3/2018, phù hợp với bản kết luận giám định số 2083/KLGD ngày 29/3/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội và phù hợp với

các biên bản, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

Những chứng cứ trên đây đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 12h ngày 21/3/2018, tại khu vực trước công chợ tạm Nghĩa Dũng, Phường Phúc Xá, Quận Ba Đình, Hà nội, đội CSĐTTP về ma túy Công an quận Ba Đình bắt quả tang Phạm Văn T và Vũ Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép 03 gói Heroin mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo Phạm Văn T và Vũ Văn Đ đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội. Trong vụ án này có đồng phạm nhưng thuộc loại giản đơn, bị cáo Đ rủ T đi mua ma túy để cùng sử dụng chung, Đ đưa T 600.000 đồng, T là người cầm 600.000 đồng trực tiếp mua 03 gói ma túy và cùng T đi tìm nơi sử dụng nên hai bị cáo có mức án ngang nhau. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Khi lượng hình phạt xét các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn, phạm tội lần đầu nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với 02 bị cáo.

[5] Vật chứng của vụ án đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình gồm: - 01 phong bì niêm phong bên trong có ma túy heroine đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của cán bộ giám định và 02 đối tượng, đây là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tiêu hủy theo khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu xung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động OPPO màu trắng đỏ và 01 điện thoại di động GIGI màu đen đều đã qua sử dụng của 2 bị cáo theo điều 47 bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm c Khoản 1 điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 điều 51, điều 47 Bộ luật hình sự 2015; khoản 2 điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn T và Vũ Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: - Phạm Văn T 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/3/2018.

- Vũ Văn Đ 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/3/2018.

Vật chứng vụ án: Tịch tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có ma túy heroine đã qua giám định, bên ngoài có chữ ký của cán bộ giám định và đương sự.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động OPPO màu trắng đỏ và 01 điện thoại di động GIGI màu đen đều đã qua sử dụng. Hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình theo biên bản bàn giao vật chứng số 132 ngày 25/6/2018.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại (Nếu có);
- Người bào chữa (Nếu có);
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;
- Công an quận Ba Đình;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Minh Huệ